

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Tân Hưng, ngày 13 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

*Bị đơn:* Ông Võ Văn Sa, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh A.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam; Địa chỉ: Tòa nhà CC5, khu bán Đảo Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng:* Ông Lê Văn T, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện H, tỉnh A. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số: 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị M với ông Võ Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị M và ông Võ Văn S đồng ý thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Hai con chung tên Võ Thị Duy E, sinh ngày: 29/10/1997, giới tính: nữ và Võ Văn Quốc D, sinh ngày: 02/4/2006, giới tính: nam đã đủ tuổi trưởng thành có thể sống tự lập nên không yêu cầu giải quyết.

*Về tài sản:* Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

*Về nợ chung:* Nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam thông qua phòng giao dịch huyện H số tiền 71.000.000 đồng. Do Ngân hàng chưa khởi kiện nên không đề cập đến.

*Về án phí:*

Bà Nguyễn Thị M phải chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà M đã nộp theo biên lai số 0001556 ngày 17 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Bà Nguyễn Thị M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Ông Võ Văn S không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh/huyện;
- VKSND huyện;
- Các đương sự;
- UBND TT H;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Ngô Văn Thành**